

Số: /KH-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH
Nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công
của tỉnh Bình Định đến năm 2025

Thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020-2025; Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (Chỉ số PAPI) của tỉnh Bình Định đến năm 2025 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể để nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh, góp phần xây dựng bộ máy hành chính công khai, minh bạch, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, nhất là chính quyền cấp cơ sở, góp phần nâng cao Chỉ số PAPI của tỉnh trong thời gian đến.

b) Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện các nội dung Chỉ số PAPI.

c) Phấn đấu đến năm 2025, kết quả Chỉ số PAPI của tỉnh nằm trong nhóm 20 địa phương dẫn đầu cả nước và nhóm 3 địa phương dẫn đầu khu vực Nam Trung bộ và Tây Nguyên, điểm chỉ số năm sau cao hơn năm trước.

2. Yêu cầu

a) Kế hoạch nâng cao Chỉ số PAPI của tỉnh phải thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ tại Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020 - 2025.

b) Các cơ quan, đơn vị, địa phương phải phát huy tinh thần trách nhiệm, tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả các nội dung nhiệm vụ và giải pháp đề ra tại Kế hoạch này.

c) Xác định cải thiện và nâng cao Chỉ số PAPI của tỉnh hằng năm là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về Chỉ số PAPI

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng, các khu vực dân cư, tạo điều kiện thuận lợi để người dân kịp thời, dễ dàng tiếp cận thông tin.

- Tiếp tục thông tin, tuyên truyền việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, quy chế dân chủ nơi làm việc, công tác dân vận chính quyền; công khai, minh bạch đối với các hoạt động quản lý hành chính công trên địa bàn tỉnh bằng nhiều hình thức, nội dung một cách sâu, rộng có hiệu quả trên các phương tiện thông tin đại chúng, nền tảng ứng dụng chuyên đổi số một cách trực quan, sinh động nhằm đưa thông tin chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định tại địa phương đến người dân được biết, nhằm nâng cao lòng tin, sự chia sẻ, đồng thuận và hài lòng của người dân với chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh.

- Thường xuyên phổ biến quán triệt, tuyên truyền, phổ biến giúp cho cán bộ, công chức, viên chức nhận thức đầy đủ về các nội dung của Chỉ số PAPI nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ về cải cách hành chính và nâng cao Chỉ số PAPI hằng năm.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành trong thực hiện các nội dung nâng cao Chỉ số PAPI

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong cải thiện Chỉ số PAPI của tỉnh hằng năm; đẩy mạnh công tác kiểm tra giám sát, chủ động ngăn ngừa các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực trong thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo hướng đi vào thực chất, đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng cơ quan đơn vị, thay đổi phong cách, lề lối làm việc, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền cấp cơ sở; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách thôn, làng, khu phố. Phát huy vai trò của chính quyền cơ sở trong việc thực hiện đúng quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở tại địa phương.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội và đoàn thể nhân dân trong việc tập hợp, huy động sự tham gia của Nhân dân, tạo sự đồng thuận của xã hội trong thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng và phát huy vai trò lực lượng chính trị nòng cốt trong tôn giáo, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và các lĩnh vực chuyên sâu của đời sống xã hội.

3. Nâng cao hiệu quả việc thực hiện các nội dung liên quan nhằm cải thiện kết quả điểm đánh giá Chỉ số PAPI

3.1. Các nội dung nhiệm vụ cụ thể

a) Đối với nội dung “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”

- Thường xuyên kiện toàn hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục các cấp. Thực hiện tốt công tác phổ biến pháp luật tại cơ sở; thông tin, tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và hoạt động các hoạt động của địa phương.

- Thông tin, tuyên truyền về số lượng, hoạt động của các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, các hội, nhóm, câu lạc bộ hoạt động trên địa bàn; thông tin thường xuyên, cụ thể các hoạt động của các tổ chức, nhằm thu hút người dân quan tâm, tham gia.

- Thông tin cụ thể, cập nhật thường xuyên số lượng, chức danh, nhiệm vụ được phân công của cán bộ, công chức và người lao động kèm theo phương thức liên lạc giữa người dân với đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và người của đơn vị, nhằm tăng sự tương tác, thông tin giữa chính quyền với Nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ quản lý hành chính nhà nước và cung cấp dịch vụ công.

- Thông tin, truyền thông về pháp luật bầu cử, các sự kiện chính trị của địa phương và các cấp. Thực hiện kiện toàn nhân sự trình tự, quy trình bầu Trưởng khu phố, thôn, làng theo đúng quy định.

- Thông tin minh bạch về các công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn, minh bạch các khoản đóng góp của người dân khi thực hiện các dự án “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”, thông tin cụ thể người dân biết về hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng. Tạo điều kiện Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng thực hiện nhiệm vụ. Cầu thị, lắng nghe ý kiến góp ý xây dựng của người dân. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp kiện toàn, bổ sung thành viên Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng xã, phường, thị trấn theo quy định pháp luật.

b) Đối với nội dung “Công khai, minh bạch”

- Thông tin tuyên truyền đến người dân pháp luật về tiếp cận thông tin, đồng thời thực hiện tốt các quy định về Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định hướng dẫn.

- Thực hiện đúng quy định về bình xét hộ nghèo, hộ cận nghèo; công khai, minh bạch danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, kết quả bình xét, bổ sung hộ nghèo, hộ cận nghèo tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; trụ sở (điểm hoạt động văn hóa) khu phố, ấp, bảng thông tin khu phố, ấp có hộ nghèo, hộ cận nghèo; mở rộng thông tin trên các trang thông tin điện tử của địa phương; công khai, minh bạch danh sách, chế độ chính sách đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, các khoản đóng góp hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định.

- Thực hiện đúng các quy định về chính sách hỗ trợ xã hội, đúng quy trình xét duyệt và công khai kết quả xét duyệt, công khai các khoản chi hỗ trợ; rà soát nghiên cứu mô hình tự quản ở cơ sở để phù hợp với điều kiện của đô thị.

- Thực hiện đúng các quy định về công khai, minh bạch tài chính, ngân sách theo quy định. Công khai về thu, chi ngân sách phải cụ thể, chi tiết, hình thức công khai phù hợp, thuận tiện để người dân có thể tiếp cận và giám sát, nâng tỷ lệ người dân tiếp cận, biết về công khai thu, chi ngân sách. Bảo đảm độ tin cậy về tính chính xác của số liệu để người dân thực hiện quyền giám sát về công khai thu, chi ngân sách. Kịp thời ngăn chặn những dấu hiệu tiêu cực, xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với những trường hợp vi phạm các quy định về quản lý tài chính, tài sản công.

- Các dự thảo về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị liên quan đến xã, phường, thị trấn đều phải tổ chức lấy ý kiến góp ý của người dân tại địa phương. Thực hiện công bố công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết và khung giá đất hiện thời theo quy định pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của huyện, thị xã, thành phố và tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; kịp thời cập nhật, công khai khi có sự điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, mức giá đền bù khi thu hồi đất; công khai kế hoạch đầu tư của các dự án trên địa bàn và kết quả xử lý các vụ việc qua giám sát ở khu dân cư.

- Triển khai nhiều biện pháp để cải thiện về tỷ lệ người dân biết về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị triển khai trên địa bàn xã, phường, thị trấn, nâng tỷ lệ người dân biết, tham dự, đóng góp ý kiến cho quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị triển khai trên địa bàn xã, phường, thị trấn, nội dung tiếp thu ý kiến đóng góp cho quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị, quy hoạch khu dân cư, quy hoạch phát triển dự án đầu tư hạ tầng của địa phương.

c) Đối với nội dung “Trách nhiệm giải trình với người dân”

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền pháp luật khiếu nại, tố cáo, về hòa giải ở cơ sở. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thực hiện tốt việc tiếp công dân định kỳ, thường xuyên theo quy định; tập trung giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật đối với các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân tránh gây bức xúc, tạo dư luận không tốt trong Nhân dân.

- Tăng cường quản lý, nâng cao chất lượng hoạt động của Khu phố, thôn, làng và Tổ hòa giải ở cơ sở. Tổ chức đối thoại với tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư khi phát sinh nội dung, vấn đề bức xúc trong quá trình triển khai nhiệm vụ của chính quyền và những nội dung khác người dân quan tâm và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xác định cần tổ chức đối thoại theo quy định.

- Các dự án đầu tư, công trình do Nhân dân đóng góp xây dựng, do Nhà nước, các tổ chức, cá nhân đầu tư, tài trợ cho xã, phường, thị trấn phải có sự tham gia giám sát của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng.

- Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp định kỳ thông báo kết quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng xã, phường, thị trấn đến người dân khu phố, ấp, cộng đồng dân cư.

- Kịp thời tiếp nhận, xử lý và phản hồi các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức theo quy định. Thường xuyên tập huấn đội ngũ cán bộ, công chức về chuyên môn nghiệp vụ trong tiếp nhận, xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

d) Đối với nội dung “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công”

- Triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mọi lĩnh vực quản lý, đặc biệt liên quan đến công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng, giải quyết thủ tục hành chính, công tác tài chính... theo quy định pháp luật.

- Công khai, minh bạch kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo đúng quy định, đa dạng về hình thức nhằm thông tin đến người dân được biết và thực hiện giám sát.

- Phối hợp, thực hiện, tạo điều kiện Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội các cấp thực hiện giám sát, phản biện xã hội.

- Tăng cường chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, chống lãng phí; đẩy mạnh thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các hoạt động quản lý nhà nước tại cơ quan, đơn vị trực thuộc. Công khai báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng, chống lãng phí hằng năm theo quy định. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị phụ trách.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế; lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị y tế trên địa bàn tỉnh không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ, khám chữa bệnh tại các đơn vị; đơn giản hóa thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành để phục vụ tốt người dân; chống tiêu cực, tham nhũng trong lĩnh vực y tế, nhất là tham nhũng vặt trong tiếp nhận, khám, chữa bệnh.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục. Lãnh đạo các đơn vị giáo dục công lập công khai minh bạch các khoản phí, lệ phí theo quy định; tăng cường công tác quản lý dạy thêm, học thêm; không để xảy ra tình trạng “chạy trường, chạy lớp”, công khai, minh bạch trong tuyển sinh đầu cấp; không để xảy ra tình trạng phụ huynh phải chi thêm tiền để con em được quan tâm hơn. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Thực hiện nghiêm công tác thi tuyển, tuyển dụng công chức, viên chức, người lao động. Thực hiện công khai, minh bạch trong tuyển dụng. Chống tiêu cực trong công tác tuyển dụng. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra về công tác phòng, chống tham nhũng trong quản lý nhà nước tại các đơn vị theo thẩm quyền.

d) Đối với nội dung “Thủ tục hành chính công”

- Kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, nhất là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng; không để tình trạng người dân, tổ chức đi lại nhiều lần để giải quyết hồ sơ; nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn. Ứng dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thường xuyên kiện toàn và bố trí nhân sự phù hợp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính các cấp đảm bảo trình độ chuyên môn, vững về nghiệp vụ, có khả năng giao tiếp tốt, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân, góp phần tăng tỷ lệ hài lòng của của người dân.

- Đề cao vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác cải cách thủ tục hành chính. Thực hiện nghiêm túc, có chất lượng công tác rà soát các quy định, thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý; kiến nghị cắt giảm tối đa các thủ tục hành chính không cần thiết để giảm thời gian và chi phí tuân thủ thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân.

e) Đối với nội dung “Cung ứng dịch vụ công”

- Tuyên truyền nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, tỷ lệ người dân biết về lợi ích của việc tham gia bảo hiểm y tế. Thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng của bệnh viện tuyến huyện và các trạm y tế cấp xã.

- Cung cấp dịch vụ sử dụng điện lưới quốc gia an toàn, hiệu quả. Cải tiến thủ tục lắp đặt và thanh toán cước phí một cách tiện lợi nhất.

- Đẩy mạnh công tác chỉnh trang và phát triển đô thị, tạo diện mạo mới cho vùng nông thôn. Phát huy hiệu quả dự án giảm ngập tại các khu vực đô thị; tổ chức quản lý có hiệu quả hệ thống thoát nước hiện hữu; nâng cao ý thức của người dân tham gia bảo vệ hệ thống thoát nước, chung tay xóa, giảm ngập, giữ gìn, bảo tồn diện tích mặt nước tự nhiên.

- Tuyên truyền vận động người dân sử dụng dịch vụ thu gom rác thải; quản lý hiệu quả đối với các đơn vị thu gom rác thải trên địa bàn tỉnh, đảm bảo việc thu gom rác thải thường xuyên, không để tình trạng rác thải tồn đọng rác tại cộng đồng dân cư.

- Đảm bảo nước sạch cho nhu cầu sinh hoạt và sản xuất, kinh doanh. Nâng cao tỷ lệ hộ dân sử dụng nước máy là nguồn nước ăn uống chính trong sinh hoạt của hộ gia đình; kịp thời giải quyết các phản ánh của người dân về chất lượng nguồn nước, nhất là tại các vùng nông thôn.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong Nhân dân. Triển khai các biện pháp bảo đảm về an ninh, trật tự trên địa bàn. Giảm số

lượng vụ án, giảm tỷ lệ trọng án xảy ra trên địa bàn. Giữ vững an ninh, chính trị trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai các biện pháp nâng cao chất lượng các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh, nhất là các trường mầm non, tiểu học. Tăng tỷ lệ các trường được đánh giá, phân loại đạt chuẩn, nhất là đạt chuẩn quốc gia.

- Sử dụng các phương thức, phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt trong cung ứng dịch vụ công.

g) Đối với nội dung “Quản trị môi trường”

- Thực hiện tốt quản lý nhà nước về lĩnh vực môi trường tại địa phương. Thông tin đến người dân biết công tác quản lý nhà nước về môi trường, nghĩa vụ bảo vệ môi trường của các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm và kịp thời các hành vi không tuân thủ cam kết bảo vệ môi trường của các tổ chức, doanh nghiệp vi phạm; thông tin kết quả giải quyết của các cơ quan đối với các phản ánh của người dân liên quan đến bảo vệ môi trường tại địa phương để người dân được biết.

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường, tài nguyên nước đến người dân trên địa bàn tỉnh. Khuyến khích sự tham gia của người dân, cộng đồng dân cư giám sát giảm thiểu ô nhiễm môi trường, nhận thức của cộng đồng về sử dụng nguồn nước, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường.

- Thực hiện các giải pháp cải thiện chất lượng không khí, giảm thiểu tiếng ồn tại cộng đồng dân cư, khu vực công cộng, giảm bụi ảnh hưởng sức khỏe con người trên địa bàn tỉnh, bổ sung các điểm quan trắc nguồn nước, không khí ở các khu vực quan trọng, đông dân cư, có phạm vi ảnh hưởng đến môi trường.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về tài nguyên nước, giữ gìn nguồn nước sạch, chống ô nhiễm nguồn nước, phát triển sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung, nông nghiệp và chế biến sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường.

h) Đối với nội dung “Quản trị điện tử”

- Triển khai đảm bảo tiến độ Đề án xây dựng đô thị thông minh, kế hoạch chuyển đổi số, chính quyền điện tử, chính quyền số của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tuyên truyền, phổ biến để người dân biết các tiện ích, ứng dụng công nghệ thông tin, địa chỉ truy cập, nơi cung cấp thông tin chỉ dẫn, biểu mẫu hồ sơ thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử cơ quan nhà nước; Cổng Dịch vụ công của tỉnh và Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- Thực hiện phổ biến Luật An ninh mạng, kịp thời phản hồi, giải thích, giải quyết các phản ánh của người dân qua môi trường mạng, các ứng dụng trực tuyến, mạng xã hội để minh bạch thông tin hoạt động của chính quyền các cấp.

- Cán bộ, công chức, viên chức thực hiện đúng quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc, nâng cao hiệu quả ứng dụng

công nghệ thông tin, đúng quy định pháp luật, cải thiện hiệu quả quản trị điện tử của chính quyền các cấp.

(Có Bảng phân công nhiệm vụ cụ thể kèm theo Kế hoạch)

3.2. Phân công nhiệm vụ của các sở, ban, ngành có liên quan

a) Các Sở: Nội vụ, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Xây dựng, Lao động – Thương binh và Xã hội, Tư pháp, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh:

- Hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn đối với UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các đơn vị theo ngành dọc tại cấp huyện, cấp xã; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Bảng phân công nhiệm vụ thực hiện các nội dung nâng cao Chỉ số PAPI kèm theo Kế hoạch này.

- Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các nội dung nhiệm vụ của Kế hoạch này gắn với kế hoạch thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc kiểm tra chuyên đề hằng năm của đơn vị.

b) Công an tỉnh: Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ công tác bảo vệ an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đấu tranh, phòng chống tội phạm vi phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về an ninh trật tự, đảm bảo an toàn xã hội, phòng cháy chữa cháy gắn với đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính và tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành của nhân dân.

c) Tòa án nhân dân tỉnh: Thực hiện các biện pháp, giải pháp nâng cao chất lượng xử án, bảo đảm công tác xét xử được minh bạch, công bằng, khách quan, nghiêm minh, đúng người, đúng tội; chú trọng nâng cao chất lượng, kịp thời giải quyết các vụ án tranh chấp dân sự, tạo niềm tin đối với nhân dân trong công tác xét xử, tranh tụng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Căn cứ nội dung nhiệm vụ và giải pháp thực hiện được đề ra tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện hiệu quả những nhiệm vụ thuộc trách nhiệm quản lý Nhà nước của ngành, địa phương.

b) Định kỳ hàng quý, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao (lồng ghép vào báo cáo cải cách hành chính định kỳ).

c) Sở Nội vụ làm đầu mối, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện các nội dung nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công và tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện Kế hoạch này hằng năm.

d) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức của đội ngũ phóng viên báo chí và truyền thanh cơ sở về Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công; phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bình Định và các cơ quan truyền thông thường xuyên tuyên truyền các nội dung về Chỉ số PAPI.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

- Hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội cấp huyện, cấp xã phối hợp với UBND cùng cấp trong việc tuyên truyền về nội dung, mục đích, ý nghĩa của Chỉ số PAPI và trách nhiệm của chính quyền trong việc thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch nhằm nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh.

- Tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát địa bàn trong việc thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã phối hợp chặt chẽ với UBND cùng cấp tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

- Thường xuyên trao đổi thông tin, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc xác định địa bàn khảo sát, đối tượng khảo sát và hỗ trợ lực lượng điều tra viên thực hiện khảo sát.

3. Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các cơ quan truyền thông của tỉnh

Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng nội dung các tiêu chí, ý nghĩa của việc nâng cao Chỉ số PAPI hằng năm; tuyên truyền, phổ biến và đưa tin, bài phản ánh về kết quả để tổ chức, cá nhân biết, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này.

Yêu cầu các cơ quan, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc, các cơ quan, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- BCĐ CTHĐ 09 của Tỉnh ủy
- Các Ban thuộc Tỉnh ủy;
- Các Ban thuộc HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Đài PT và TH, Báo Bình Định;
- TT các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ, CV VP UBND tỉnh;
- THCB, PVHCC, HCTC, BTCD;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, KSTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Hải Giang

**BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG
NÂNG CAO CHỈ SỐ QUẢN TRỊ VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG PAPI TỈNH BÌNH ĐỊNH**
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2022 của UBND tỉnh Bình Định)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan theo dõi	Thời gian thực hiện
1	Tham gia người dân ở cấp cơ sở			
1.1	Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, các chính sách, pháp luật hiện hành (pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở, phòng chống tham nhũng,...); hiểu biết về vị trí lãnh đạo Đảng, chính quyền các cấp; về các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, đoàn thể để người dân biết và có nhu cầu tham gia bằng nhiều hình thức	UBND cấp huyện; UBND cấp xã; các cơ quan thông tin truyền thông	Sở Tư pháp	Thường xuyên
1.2	Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai tổ chức bầu trưởng thôn, làng, khu phố đảm bảo công khai, minh bạch	UBND cấp xã	UBND cấp huyện,	Trước bầu cử
1.3	Tổ chức kiểm tra việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện của người dân vào xây dựng các công trình mục đích công cộng; công khai các khoản đóng góp của người dân	UBND cấp huyện	Sở Tài chính	Hàng năm
2	Công khai, minh bạch			
2.1	Thực hiện quy trình rà soát, xét duyệt và công khai các hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và giải quyết các chế độ chính sách xã hội theo đúng quy trình, thủ tục quy định	UBND cấp xã; UBND cấp huyện	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Hàng năm
2.2	Kịp thời công khai khung giá đất khi được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hàng năm	Các phương tiện truyền thông	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sau khi ban hành
2.3	Thực hiện niêm yết công khai thu, chi ngân sách cấp xã; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, khung giá đền bù thu hồi đất theo quy định	UBND cấp huyện UBND cấp xã	Sở Tài chính; Sở Tài nguyên và Môi trường	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan theo dõi	Thời gian thực hiện
2.4	Tổ chức lấy ý kiến đóng góp của người dân đối với dự thảo về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; tiếp thu đầy đủ, giải trình, thông tin kịp thời, xem xét điều chỉnh và công khai để người dân được biết về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương	UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Xây dựng	Khi có văn bản dự thảo
3	Trách nhiệm giải trình với người dân			
3.1	Thực hiện tốt công tác tiếp công dân: bố trí đầy đủ người đứng chức trách, đủ thẩm quyền; người đứng đầu cơ quan, đơn vị đảm bảo lịch trực tiếp tiếp công dân định kỳ; rà soát, đánh giá chất lượng đội ngũ công chức tiếp dân, có kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, công chức tiếp dân	UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Thanh tra tỉnh	Theo quy định
3.2	Tổ chức gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại giữa người dân với chính quyền cơ sở nhằm giải quyết những khó khăn, vướng mắc, đặc biệt là các nội dung người dân đánh giá thấp trong chỉ số PAPI hằng năm	UBND cấp huyện, UBND cấp xã được chọn khảo sát PAPI	Các sở, ngành có liên quan	Hàng quý
3.3	Tăng cường tuyên truyền phổ biến pháp luật tới người dân, đẩy mạnh các mô hình, hoạt động trợ giúp pháp lý	UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Sở Tư pháp	Hàng năm
3.4	Thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra, kiểm tra; tập trung giải quyết có hiệu quả những kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân	UBND cấp huyện UBND cấp xã	Thanh tra tỉnh	Hàng năm
3.5	Nâng cao năng lực, trách nhiệm thực hiện xử án của tòa án Nhân dân và các cơ quan tư pháp ở địa phương	Tòa án nhân dân cấp huyện	Tòa án nhân dân tỉnh	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan theo dõi	Thời gian thực hiện
3.6	Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ Trưởng thôn, làng, khu phố; bồi dưỡng nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư cộng đồng tại các xã, phường, thị trấn	UBND, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện	Sở Tư pháp	Hàng năm
4	Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công			
4.1	Giám sát, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng của các sở, ngành, địa phương; công khai rộng rãi kết quả xử lý các vụ việc về phòng, chống tham nhũng trên các phương tiện thông tin đại chúng.	Các sở, ngành, địa phương	Thanh tra tỉnh	Thường xuyên
4.2	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực thi công vụ của cán bộ, công chức, nhất là trong việc thực hiện giải quyết hồ sơ TTHC.	Các sở, ngành, địa phương	Sở Nội vụ	Thường xuyên
4.3	Công khai, minh bạch về tuyển dụng công chức cấp xã, viên chức đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo theo quy định pháp luật	Các sở, ngành, địa phương thực hiện tuyển dụng	Sở Nội vụ	Trước, sau tuyển dụng
4.4	Mở rộng các kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân liên quan đến phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Thanh tra tỉnh	Thường xuyên
5	Thủ tục hành chính công			
5.1	Thực hiện niêm yết công khai thủ tục hành chính; việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với các trường hợp trễ hạn hồ sơ trong giải quyết thủ tục hành chính	UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
5.2	Kiểm tra việc cập nhật, niêm yết kịp thời các thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, mới ban hành, thay thế hoặc bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết	UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan theo dõi	Thời gian thực hiện
5.3	Thường xuyên rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính; nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn phần và dịch vụ bưu chính công ích	Các sở, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh	Hàng năm
5.4	Đo lường sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	Đơn vị thực hiện khảo sát	Sở Nội vụ	Hàng năm
5.5	Nâng cao chất lượng thực hiện thủ tục hành chính: Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp giấy phép xây dựng cho cá nhân tại địa phương	Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng; UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
6	Cung ứng dịch vụ công			
6.1	Tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế để góp phần tăng tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế. Thực hiện có hiệu quả công tác cấp, phát thẻ bảo hiểm y tế, nhất là việc rà soát cấp, phát thẻ cho hộ nghèo.	UBND cấp huyện, cấp xã	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Hàng năm
6.2	Đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ sở y tế đảm bảo phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho người dân	UBND cấp huyện	Sở Y tế	Hàng năm
6.3	Duy trì, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn của đội ngũ bác sỹ, nhân viên y tế tại trạm y tế xã, phường, thị trấn; tổ chức kiểm tra tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của đội ngũ y, bác sỹ đối với việc khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh	Sở Y tế	Sở Nội vụ	Thường xuyên
6.4	Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường học nhằm đồng bộ, chuẩn hóa, nâng cao tỷ lệ trường chuẩn quốc gia ở các cấp học; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND cấp huyện	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan theo dõi	Thời gian thực hiện
6.5	Định kỳ tổ chức kiểm tra các cơ sở giáo dục, chấn chỉnh việc dạy thêm, thu không đúng quy định, đảm bảo vệ sinh trường học; đánh giá năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên	UBND cấp huyện	Sở Giáo dục và Đào tạo	Hàng năm
6.6	Tiếp tục rà soát, đầu tư sửa chữa, bê tông hóa giao thông nông thôn; hệ thống cung cấp nước sạch cho người dân nông thôn và vùng sâu, vùng xa	UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Sở Xây dựng	Hàng năm
6.7	Tăng cường các biện pháp nhằm đảm bảo cung cấp điện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ sinh hoạt của người dân trên địa bàn tỉnh.	Điện lực Bình Định	Sở Công Thương	Thường xuyên
6.8	Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội tại các khu dân cư; tiếp tục phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh trật tự, phòng chống tội phạm, tố giác tội phạm trên địa bàn tỉnh.	Công an cấp huyện, cấp xã	Công an tỉnh	Thường xuyên
7	Quản trị môi trường			
7.1	Tổ chức kiểm tra, xử lý các doanh nghiệp, khu công nghiệp, các công trình công cộng đang thi công, các cơ sở sản xuất, chăn nuôi để kịp thời xử lý vấn đề gây ô nhiễm môi trường	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thường xuyên
7.2	Phát động phong trào toàn dân dọn vệ sinh nơi công cộng; triển khai các công trình tự quản về bảo vệ môi trường do các hội, đoàn thể thực hiện; tổ chức mô hình tự giám sát trong nhân dân, phản ánh hiện trường; đưa nội dung cam kết bảo vệ môi trường vào hương ước, quy ước	UBND cấp xã	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan theo dõi	Thời gian thực hiện
7.3	Đánh giá tác động đến môi trường phải có sự tham gia của người dân ở cấp cơ sở	UBND cấp xã	Sở Tài nguyên và Môi trường	Khi triển khai các dự án
8	Quản trị điện tử			
8.1	- Tăng cường thông tin, tuyên truyền, phổ biến đến người dân được biết và sử dụng, khai thác thông tin trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh; Cổng/Trang thông tin điện tử các cơ quan nhà nước. - Tăng cường thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn người dân tìm hiểu thông tin về thủ tục hành chính và nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh, Cổng Dịch vụ công quốc gia.	UBND cấp huyện, cấp xã	- Sở Thông tin và Truyền thông; - Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
8.2	Tuyên truyền người dân về tiện ích sử dụng Internet, nâng cao nhận thức trong sử dụng Internet hiệu quả, đúng pháp luật	UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
8.3	Theo dõi, tiếp nhận ý kiến, câu hỏi của người dân; tham mưu UBND tỉnh giao các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xử lý, giải quyết theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao	Các sở, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên